

FICO

**THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP**

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300402493 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 01/10/2016)

Địa chỉ: Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;

Số điện thoại: (84-28) 3823 0809

Fax: (84-28) 3821 3233

Website: www.fico.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Chánh Văn phòng Tổng Công ty

Họ tên:

Cao Trường Thụ

Số điện thoại: (84-28) 3823 0809

Fax: (84-28) 3821 3233

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
2. Cơ cấu tổ chức Tổng Công ty.....	7
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng Công ty	12
4. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Tổng Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ).	12
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổng Công ty đại chúng.....	13
6. Hoạt động kinh doanh	21
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.	27
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	28
9. Chính sách đối với người lao động	30
10. Chính sách cổ tức	31
11. Tình hình tài chính	31
12. Tài sản	37
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)	42
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	42
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổng Công ty (nếu có):.....	43
Không có.....	43
II. QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY.....	43
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	43
2. Ban kiểm soát.	51
3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.	54
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Tổng Công ty.	58
III. PHỤ LỤC	59

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1 Thông tin chung về Tổng Công ty**

Tên Công ty: **TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 –
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Tên tiếng Anh: **FICO CORPORATION – JSC**

Tên viết tắt: **FICO**

Trụ sở chính: **Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur,
Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam**

Vốn điều lệ đăng ký: **1.270.000.000.000 đồng**

Vốn điều lệ thực góp: **1.270.000.000.000 đồng**

Điện thoại: **(84-28) 3823 0809**

Fax: **(84-28) 3821 3233**

Website: **www.fico.com.vn**

Logo của Công ty: ****

Ngày trở thành công ty đại
chúng **12/02/2018**

Người đại diện theo pháp luật: **Nguyễn Ngọc Bền – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Giấy CN ĐKDN: **Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300402493 do Sở kế
hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần
đầu ngày 29/06/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6
ngày 01/10/2016 do cổ phần hóa (Vốn điều lệ:
1.270.000.000.000 đồng).**

Ngành nghề kinh doanh chính: **Kinh doanh vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt trong
xây dựng, khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Xây dựng
công trình kỹ thuật dân dụng, kinh doanh bất động**

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

sản.

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: FIC
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 127.000.000 cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: 50.864.400 cổ phần, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	SL CK chuyển nhượng có điều kiện	Thời gian hết hạn chế chuyển nhượng	Chính sách liên quan
1	Công ty CP Đầu tư Xuân Cầu	50.800.000	1/10/2021	Hạn chế chuyển nhượng theo cổ đông chiến lược
2	Cán bộ công nhân viên	64.400	Theo cam kết thực hiện hợp đồng	Theo cam kết thực hiện hợp đồng
	Cộng	50.864.400		

Nguồn: FiCO

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Hiện nay, Điều lệ Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ với người nước ngoài. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015.

Tại ngày 24/05/2018, tỷ lệ cổ phần nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0% (tương đương số lượng cổ phần nắm giữ là 0 cổ phần).

1.3 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

+ Quá trình hình thành:

Tiền thân của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1-CTCP hiện nay là Công ty Vật liệu Xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng, được thành lập từ năm 1976. Năm 1980, Công ty được đổi tên thành Liên hiệp các Xí nghiệp Gạch ngói Sành sứ, trực thuộc Bộ Xây dựng. Năm 1984, đơn vị được tổ chức lại thành Liên hiệp các Xí nghiệp Vật liệu xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng (Quyết định số 1390/BXD-TCCB ngày 13/10/1984).

Năm 1995, thực hiện Quyết định số 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục sắp xếp các DNNN, Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 (FiCO) được thành lập theo Quyết định số 997/BXD-TCLĐ ngày 20/11/1995 với cơ cấu tổ chức như sau: FiCO có tổng số 8 đơn vị thành viên và 2.189 cán bộ công nhân viên. Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là: Sản xuất vật liệu xây dựng cơ bản như gạch, ngói xây dựng, gạch Block, gạch ceramic, gạch ốp lát, cao lanh, sứ vệ sinh; Xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp; Kinh doanh vật tư phục vụ sản xuất VLXD; Khai thác và chế biến khoáng sản.

+ ***Giai đoạn từ năm 1996 đến năm 2000:***

Đây là những năm đầu tiên đơn vị hoạt động theo cơ chế quản lý của một Tổng Công ty. Về tổ chức, Tổng Công ty có 11 đơn vị thành viên với 4.865 CBCNV.

+ ***Giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2005:***

Tổng công ty đã bắt đầu triển khai nhiều dự án đầu tư đa ngành nghề mới như: sản xuất xi măng, đầu tư kinh doanh bất động sản, kính xây dựng... đã chú trọng trong lĩnh vực phát triển thị trường, xuất nhập khẩu VLXD... Địa bàn hoạt động của Tổng Công ty đã trải rộng trên khắp cả nước và vươn ra quốc tế. Trong giai đoạn này, Tổng Công ty có 16 đơn vị thành viên (kể cả các đơn vị phụ thuộc) với tổng số 7.132 CBCNV.

Từ năm 2003, thực hiện Quyết định số 1404/QĐ-BXD ngày 24/10/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng Công ty đã chính thức đổi tên viết tắt từ BMC No 1 Thành FiCO và phát triển thương hiệu FiCO.

+ ***Giai đoạn từ năm 2006 đến tháng 6/2010:***

Năm 2006, Tổng Công ty FiCO chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2438/QĐ-BXD ngày 30/12/2005 của Bộ Xây dựng. Giai đoạn này, Tổng Công ty gồm có: Công ty mẹ - Tổng Công ty và 05 đơn vị phụ thuộc; 05 Công ty con; 14 Công ty liên kết và 02 Công ty Liên doanh. Các Công

ty con và Công ty liên kết là các đơn vị trực thuộc trước đây thuộc Tổng Công ty đã cổ phần hóa theo quy định. Phần lớn các Công ty này sau khi cổ phần hóa đều hoạt động hiệu quả cao như CTCP Hóa An, CTCP Cotecons...

– Đẩy mạnh công tác kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu. Trong đó đặc biệt chú trọng việc quảng bá và xây dựng thương hiệu với bạn hàng trong nước và quốc tế, coi trọng hiệu quả thiết thực và định hướng chiến lược các dòng sản phẩm cao cấp phục vụ xuất khẩu. Điển hình trong công tác này là các đơn vị như Công ty Thương mại VLXD FiCO, CTCP Đầu tư và Kinh doanh VLXD FiCO (BMT), CTCP Kỹ thuật và Xây dựng VLXD (COTEC).

– Tăng cường liên doanh liên kết và Hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực xây lắp và xử lý nền móng... Điển hình như các đơn vị: Công ty CP Cotecons, Công ty TNHH Liên doanh CHUNWO-FiCO (với Hongkong), Công ty TNHH Liên doanh Xây dựng FiCO-COREA (với Hàn Quốc) ...

– Đẩy mạnh công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản, đồng thời tăng cường việc tìm kiếm và hợp tác với các đối tác để mở rộng quy mô và phạm vi đầu tư các công trình, dự án, trong đó chú trọng đầu tư các dự án khu dân cư và văn phòng, căn hộ cao cấp. Một số các công trình tiêu biểu mà Tổng Công ty triển khai như: Khu căn hộ cao cấp City Garden Vietnam (59 Ngô Tất Tố, TP. HCM), Tòa nhà Horizon (214 Trần Quang Khải, TP.HCM), Dự án Chung cư Vạn Đô (348 Bến Vân Đồn, TP.HCM)...

– Tiếp tục ưu tiên cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng truyền thống với các sản phẩm xi măng (đen và trắng), các loại VLXD cao cấp phục vụ xuất khẩu (Gạch ceramic, granite, ngói, gạch xây dựng các loại, đá, cát trắng, sản phẩm sau kính...). Điển hình như việc triển khai các dự án: Xi măng Tây Ninh, Xi măng trắng (BMT), Đá xuất khẩu (Phước Hòa), Nghiền cát siêu mịn để xuất khẩu (Cam Ranh) và các dự án cải tạo nâng cấp các dây chuyền sản xuất gạch ngói ở các đơn vị VITALY, Thanh Thanh, Đồng Nai...

+ Giai đoạn tháng 6/2010 đến tháng 9/2016:

Thực hiện sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng về công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 614/QĐ-BXD ngày 10/06/2010 về việc chuyển đổi mô hình hoạt động của Tổng công ty Vật liệu Xây dựng số 1 sang mô hình hoạt động Công ty TNHH Một thành viên cho đến khi thực hiện cổ phần hóa.

+ Từ tháng 10/2016 trở đi:

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-TTg ngày 03/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1, Bộ Xây dựng và Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 đã tiến hành chào bán 25.006.300 cổ phiếu lần đầu ra công chúng vào ngày 19/08/2016 với giá đầu thành công bình quân: 10.502 đồng/ cổ phần.

Ngày 28/09/2016, được sự đồng ý của Bộ Xây dựng, Ban chỉ đạo cổ phần hóa FiCO đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Kể từ ngày 01/10/2016, Tổng Công ty FiCO chính thức được chuyển thành Công ty cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP (FiCO), vốn điều lệ là 1.270.000.000.000 đồng (theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300402493 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 01/10/2016).

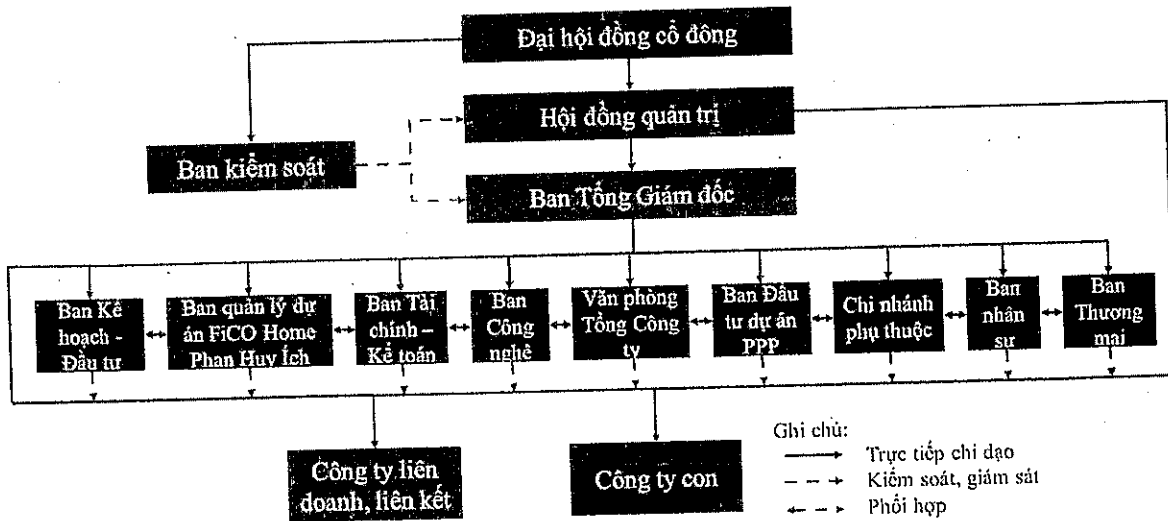
Tổng Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 43/2018/GCNCP-VSD ngày 13/06/2018, số lượng chứng khoán đăng ký 127.000.000 cổ phiếu.

1.4 Quá trình thay đổi vốn điều lệ của Tổng Công ty

Kể từ khi chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần cho đến nay, Tổng Công ty chưa tiến hành tăng vốn. Vốn điều lệ của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2017 vẫn là 1.270.000.000.000 đồng.

2. Cơ cấu tổ chức Tổng Công ty

Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP hiện nay đang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Mô hình tổ chức của công ty như sau:

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1 - CTCP**


Nguồn: FiCO tại ngày 31/04/2018

- **Diễn giải:**

- ❖ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty, có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư, tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát, và quyết định bộ máy tổ chức của Tổng Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

- ❖ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Tổng Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 05 thành viên, các thành viên HĐQT nhóm họp và bầu Chủ tịch HĐQT. Hội đồng quản trị nhân danh Tổng Công ty quyết định phương án kinh doanh hàng năm của Tổng Công ty, quyết định đầu tư dự án, tài sản theo quy định tại điều lệ và quy chế tài chính. HĐQT có trách nhiệm bổ nhiệm, giao nhiệm vụ, giám sát Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Tổng Công ty, các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

- ❖ **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát có nhiệm vụ tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Tổng Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định trong Điều lệ của Tổng Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Hiện tại, Ban Kiểm soát của Tổng Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người quyết định phương hướng sản xuất kinh doanh theo quyền hạn trong điều lệ và pháp luật liên quan, điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Ngoài ra, Tổng Giám đốc Tổng công ty có thể bổ nhiệm các trưởng, phó phòng ban và bộ phận của Tổng Công ty.

Các Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người trợ giúp cho Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty; chịu sự giám sát của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

❖ **Các khối chức năng:**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc sẽ chịu trách nhiệm điều hành các phòng ban chức năng, các đơn vị thành viên theo các khối lĩnh vực như sau:

+ **Văn phòng Tổng Công ty:** Giúp việc cho ban điều hành về các hoạt động liên quan đến pháp lý của Tổng Công ty; thực hiện công tác đối ngoại và quan hệ với các đối tác, các cơ quan chức năng của Tổng Công ty, hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị về nghiệp vụ đối ngoại và giao dịch quốc tế.

+ **Ban Nhân sự:** Quản lý các vấn đề về tổ chức bộ máy, lao động, đơn giá tiền lương, định mức lao động, lương thưởng, phê chuẩn các chức danh, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, kỷ luật, quy hoạch nguồn nhân lực và kế hoạch tuyển dụng, đào tạo cán bộ, lao động và các chính sách khác cho lao động của FiCO.

+ **Ban Tài chính - Kế toán:** Thực hiện công tác hạch toán kế toán, giám sát hoạt động hạch toán kế toán tại các công ty con của FiCO, kết nối FiCO với các đơn vị thành viên thông qua quản lý và điều phối dòng tiền.

- + **Ban Kế hoạch Đầu tư:** Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng kế hoạch kinh doanh ngắn, trung và dài hạn cho FICO và các đơn vị thành viên. Ban Kế hoạch đầu tư còn phối hợp với Ban Tài chính Kế toán tham gia kế hoạch tài chính đầu tư để tham mưu cho lãnh đạo về việc triển khai các dự án mới.
- + **Ban Thương mại:** Xây dựng kế hoạch kinh doanh ngắn, trung và dài hạn cho việc xuất khẩu sản phẩm của FICO cũng như hỗ trợ các Đơn vị trong FICO trong việc mua bán các nguyên vật liệu đầu vào. Tìm kiếm khách hàng và xúc tiến các hoạt động xuất nhập khẩu dây chuyền thiết bị công nghệ sản xuất VLXD; nhập khẩu nguyên liệu phục vụ cho sản xuất, xuất khẩu các sản phẩm của FICO và các sản phẩm khác phục vụ phát triển thương mại cho Tổng Công ty.
- + **Ban Đầu tư dự án PPP:** Tìm kiếm và thực hiện các thủ tục phát triển dự án hạ tầng giao thông theo hình thức PPP đồng thời quản lý công tác đầu tư xây dựng các dự án hạ tầng giao thông khác của Tổng Công ty.
- + **Ban Công nghệ:** Quản lý toàn bộ phần mềm, máy chủ, mạng và các hệ thống công nghệ thông tin khác trong Tổng công ty. Xây dựng và triển khai công cụ cho hoạt động văn phòng, thiết lập và triển khai phần mềm quản trị doanh nghiệp cho Tổng công ty và các đơn vị, xây dựng hệ thống dữ liệu ngành VLXD và dữ liệu sản phẩm VLXD của Tổng công ty, triển khai và giám sát phần mềm quản trị cho các đơn vị.
- + **Ban Quản lý dự án FiCO HOME Phan Huy Ích:** là đại diện của Tổng công ty VLXD số 1- CTCP tổ chức triển khai và trực tiếp quản lý dự án “Chung cư kết hợp thương mại - dịch vụ, trường mầm non và nhà liên kế có sân vườn tại số 2/34 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình” do Tổng công ty VLXD số 1-CTCP làm chủ đầu tư.

❖ **Các đơn vị trực thuộc:**

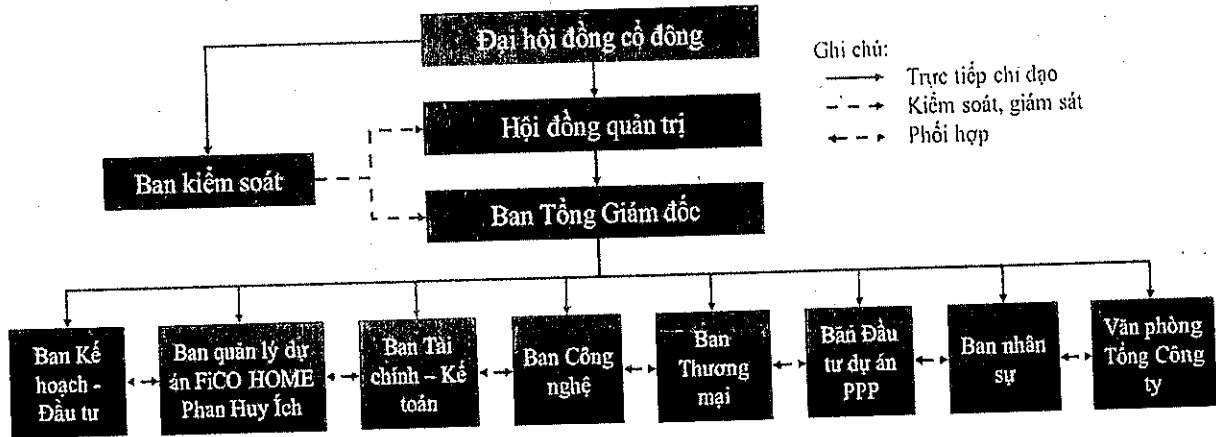
STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh
1	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Xí nghiệp khai thác Thống Nhất	Áp 3, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, Đồng Nai	Khai thác, chế biến kinh doanh đá xây dựng

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh
2	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FiCO Hà Nội	Số 56 Nguyễn Du, P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	Kinh doanh VLXD
3	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Công ty Thương mại VLXD FiCO	Tầng 15, Tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, Quận 1, TP.HCM	Kinh doanh sắt thép xây dựng, sắt thép công nghiệp, xi măng các loại, gạch ốp lát, sứ, sen vòi các loại, nguyên vật liệu thô; thạch cao, than các loại
4	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Công ty Cát Cam Ranh FiCO	Thôn Tân Hải, Xã Cam Hải Tây, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Sản xuất kinh doanh cát trắng Silic
5	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FiCO Đà Nẵng	Số 45 Điện Biên Phủ, P. Chính Gián, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	Kinh doanh VLXD
6	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FiCO Bình Dương	Lô F, Đường số 2B, KCN Đồng An, Tx. Thuận An, Bình Dương	Kinh doanh VLXD
7	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Ban quản lý các dự án FiCO	Tầng 15, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. HCM	Quản lý dự án
8	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FiCO Đồng Nai	Số 5, Đường 16A, KCN Biên Hòa 2, P. An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	Kinh doanh VLXD

Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017 của FiCO

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng Công ty



Nguồn: FiCO tại ngày 31/04/2018

❖ Diễn giải: như trên

4. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Tổng Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ).

❖ Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 24/05/2018 như sau:

STT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Trong nước	163	127.000.000	100%
	Tổ chức	2	101.700.100	80,08%
	Cá nhân	161	25.299.900	19,92%
2	Nước ngoài	0	0	0
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	0	0	0
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	163	127.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông FiCO chốt ngày 24/05/2018

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

❖ **Cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 24/05/2018:**

STT	Họ và tên	Số CMT/ Hộ chiếu/ GCNĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Bộ Xây Dựng		37 Lê Đại Hành, Quận Hai bà Trưng, Hà Nội	50.900.100	40,08%
2	Công ty CP Đầu tư Xuân Cầu	Số 5400240083 do Sở KHĐT Tp. HN cấp ngày 23/1/2006	Xóm Miếu, Xã Tiến Xuân, Huyện Thạch Thất, Hà Nội	50.800.000	40,00%
3	Đỗ Thị Hiếu	Số 013318838 do CA TP. Hà Nội cấp ngày 12/7/2010	A13 TT Bộ Thủy Lợi, Hoàn Kiếm, Hà Nội	10.378.070	8,17%
4	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Số 012040910 do CA TP. Hà Nội cấp ngày 22/7/2011	33, Tập thể Q164A Tân Xuân, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	8.888.341	7,00%
Tổng cộng				120.966.511	95,25%

Nguồn: Danh sách cổ đông FiCO chốt ngày 24/05/2018

❖ **Cổ đông sáng lập:** Không có

5. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổng Công ty đại chúng.**

5.1 **Công ty mẹ, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổng Công ty**

Không có.

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

5.2 Công ty con:

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FICO	Tỷ lệ Biểu quyết của FICO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	Công ty cổ phần Xi măng FICO Tây Ninh	433 Đại lộ 30/4, Phường 1, TP. Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.	Số 3900365922 do Sở KHĐT tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 23/12/2004 thay đổi lần thứ 15 ngày 18/06/2018	(028)38212872	750	60,23%	60,23%	Sản xuất kinh doanh xi măng, vôi và thạch cao; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
2	Công ty cổ phần Phước Hòa FICO	Km 5, QL 51, xã Tân Phước, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Số 3500102894 do Sở KHĐT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 21/01/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 06/06/2018	(0254)3876139	25	73,87%	73,87%	Sản xuất kinh doanh đá xây dựng, đá Granite

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FICO	Tỷ lệ Biểu quyết của FICO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
3	Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng Tân Định FICO	Nhà máy phụ kiện vệ sinh, Đường số 2B, KCN Đồng An, Thuận An, Bình Dương.	Số 030114699 do Sở KHĐT TP. HCM cấp lần đầu ngày 13/4/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 22/03/2018	(0274)3782350	30	64,24%	64,24%	Gia công cơ khí; buôn bán vật liệu; thiết bị lắp đặt trong ngành xây dựng
4	Công ty TNHH MTV Địa ốc FICO	348 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TPHCM.	Số 0314271924 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 07/03/2017	(028)54010180	200	100%	100%	Bất động sản

Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2017 của FICO

5.3 Các Công ty liên kết của Tổng Công ty

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FICO	Tỷ lệ biểu quyết của FICO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	Công ty cổ phần Hóa An	Áp Cầu Hang, Xã Hóa An, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Số 3600464464 do Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 8/6/2000, cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 19/11/2015	(0251)2227564	151,2	24,86%	24,86%	Khai thác chế biến khoáng sản, sản xuất và kinh doanh VLXD
2	Công ty cổ phần Vitally	Khu Bình Chuẩn, Đường N1, Thuận An, Bình Dương	Số 0300398078 do Sở KHĐT tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 06/01/2005, cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 19/05/2015	(0274)3788347	80	27%	27%	Sản xuất mua bán VLXD; kinh doanh nhà ở, Môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Tỷ lệ biểu quyết của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
3	Công ty Cổ phần Havalı - FICO	Số 65, đường số 3, cư xá chu văn an, phường 26, quận Bình Thạnh, TP.HCM	Số 3700791338, do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 23/8/2007	(028)35113288	3	20%	20%	Sản xuất kinh doanh gạch thủy tinh
4	Công ty Cổ phần xây dựng FICO - Corea	Số 1, Đường 81, Phường Tân Quy, Quận 7, TP.HCM	Số 0304401701 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 11/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 3/4/2017	02837715589	31,5	49,50%	49,50%	Cung cấp dịch vụ kỹ thuật xử lý nền đất yếu cho các công trình xây dựng, dự án hạ tầng

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FICO	Tỷ lệ biểu quyết của FICO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
5	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Bách Việt	Tầng 15, Số 1, Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	Số 0305202610 do Sở KHĐT Tp.HCM cấp lần đầu ngày 18/9/2007, cấp lần thứ 4 ngày 20/01/2014	02862961718	79,27	29%	29%	Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp
6	Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, Tỉnh Đồng Nai	Số 3600665643 do Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 2/01/2004, cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 19/04/2017	02513836066	59,92	42,78%	42,78%	Sản xuất gạch ốp lát

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Tỷ lệ biểu quyết của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
7	Công ty cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước	408 Nguyễn Huệ, P.Phú Thịnh, TX.Bình Long, Tỉnh Bình Phước.	Số 3800653444 do SKHĐT tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 25/01/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 03/12/2014	(0271)3612111	17	30%	30%	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất sản phẩm từ Plastic
8	Công ty Cổ phần FiCO Công nghệ cao	45 Hoa Mai, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Số 0310319621 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 16/9/2010, cấp thay đổi lần 6 ngày 25/7/2017	(028)54010412	20	45%	45%	Sản xuất gạch không nung

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Tỷ lệ biểu quyết của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
9	Công ty cổ phần FiCO Pan United	Lầu 8 South Buiding, Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	Số 0310883115 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 23/8/2007, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 18/01/2017	(028)35470303	60	45%	45%	Sản phẩm bê tông thương phẩm

Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2017 của FiCO

6. Hoạt động kinh doanh**Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của Tổng Công ty:**

❖ Sản xuất xi măng và các sản phẩm sau xi măng:

- Xi măng:

Hoạt động sản xuất Xi măng của FiCO thông qua Công ty con và phân phối tại các khu vực miền Đông Nam Bộ, các tỉnh miền Tây, Tây Nguyên và các thị trường xuất khẩu như Campuchia, Đông Timor, Myanmar.

FiCO cung cấp các chủng loại xi măng PC30, PCB30, PC40, PCB40, PCB50, xi măng bèn sunfat, xi măng ít tỏa nhiệt, xi măng trắng v.v... thông qua hệ thống các nhà máy sản xuất xi măng như: Nhà máy xi măng FiCO Tây Ninh, Nhà máy xi măng FiCO Hiệp Phước, Nhà máy xi măng DIC Bình Dương, Nhà máy xi măng trắng FiCO BMT.

- Bê tông thương phẩm:

FiCO đã và đang phát triển mạng lưới hệ thống trạm trộn Bê tông thương phẩm tại khu vực phía Nam và tiến tới mở rộng mạng lưới toàn quốc, tạo điều kiện tiếp cận tốt với các công trình rộng khắp quốc gia. Tổng công suất cung cấp bê tông là 660 m³/giờ, doanh số tương đương 1.200.000 m³/năm.

❖ Sản xuất và kinh doanh vật liệu hoàn thiện:

Các sản phẩm gạch ốp lát của FiCO được sản xuất với công nghệ và thiết bị sản xuất tiên tiến đạt tiêu chuẩn châu Âu. Tổng công suất sản xuất tương đương 11.000.000m²/năm được tiêu thụ trong nước và xuất khẩu sang EU, Đài Loan, Hàn Quốc, Thái Lan, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Indonesia,... Ngoài ra, FiCO còn cung cấp các sản phẩm như: Đá xây dựng, đá thủ công mỹ nghệ, cát nhân tạo mà đặc biệt là các sản phẩm gạch từ đá granite.

❖ Khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản:

FiCO sở hữu mỏ cát trắng (265 ha) có trữ lượng lớn (20 triệu tấn) và chất lượng cao tại thôn Thủy Triều, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa được khai thác bởi Công ty Cát Cam Ranh FiCO. Chất lượng cát trắng tại đây được đánh giá là tốt nhất Việt Nam và Châu Á (SiO₂: 99,65%, Fe₂O₃: 0,025%). Công suất sản xuất cát sàng rửa: 250.000 tấn/năm. Đây là nguồn nguyên liệu cung cấp để sản xuất kính nổi cho những công ty hàng đầu Việt Nam như Công ty kính nổi Viglacera, Nhà máy kính nổi VGI.

❖ Kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng:

FiCO là một trong những nhà cung cấp, phân phối các sản phẩm thép xây dựng, thép công nghiệp, thép dự ứng lực.. từ các thương hiệu nổi tiếng như Thép Miền Nam, Pomina,

VinaKyoiei, Nippon Steel, Sumitomo, Thép Hòa Phát... và độc quyền thương hiệu Grohe về các thiết bị vệ sinh có xuất xứ từ Cộng Hòa Liên Bang Đức.

❖ Xây lắp hạ tầng và kinh doanh bất động sản:

FICO đã tham gia thực hiện các dự án lớn như cảng quốc tế Cái Mép, nhà máy điện Nhơn Trạch 1-450 MW, cảng Sài Gòn – Hiệp Phước, nhà máy thép đặc biệt POSCO VINA, toà nhà GS XI Reiverside, Dự án xây dựng đường bộ - Khu công nghiệp Gunjang, dự án nâng cấp cải tạo Quốc Lộ 20 theo hình thức BT và hàng loạt các dự án BOT - BT sắp được triển khai.

FICO đang tiến hành thực hiện đầu tư xây dựng, kinh doanh nhà cao tầng, căn hộ trung - cao cấp, trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng và khu dân cư.

Các hoạt động của Tổng Công ty bao gồm:

- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Kinh doanh dịch vụ bất động sản: môi giới bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, tư vấn bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản);
- Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe (Sản xuất phụ tùng, thiết bị xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng);
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng, vật tư, nguyên liệu và sản phẩm phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng);
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Kinh doanh, xuất nhập khẩu phụ tùng, thiết bị, xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng);
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Kinh doanh, xuất nhập khẩu xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng);
- Khai khoáng (Khai thác và chế biến khoáng chất, nguyên liệu và chất phụ gia phục vụ ngành công nghiệp xây dựng);
- Xây dựng nhà các loại (Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp);
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất);
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (thiết kế xây dựng công trình dân dụng công nghiệp, thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, giám sát công tác

xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, tư vấn đầu tư sản xuất nguyên liệu, vật liệu xây dựng, đo đạc bản đồ);

- Hoạt động tư vấn quản lý ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất nguyên liệu, vật liệu xây dựng;
- Giáo dục nghề nghiệp (Tổ chức đào tạo nhân lực);
- Kinh doanh bến cảng, cho thuê mặt bằng, văn phòng làm việc, nhà xưởng, kho bãi;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (kinh doanh khách sạn – không hoạt động tại trụ sở);
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không sản xuất tại trụ sở);
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ (xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị);
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (xử lý nền móng và hạ tầng, nền đất yếu);
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và sản phẩm liên quan (bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, diesel nhiên liệu, dầu nhiên liệu);
- Hoạt động chính trong năm: Sản xuất và bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng, khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, Kinh doanh bất động sản.

❖ Chi tiết

a. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng

FiCO là một trong những thương hiệu hàng đầu Việt Nam về sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, cung cấp các loại vật liệu xây dựng cho các công trình thương mại, dân dụng và cơ sở hạ tầng. Với đội ngũ nhân lực hùng mạnh, cùng với khả năng về tài chính, máy móc thiết bị hiện đại không ngừng được cải tiến, đổi mới để phục vụ cho sản xuất, FiCO đã cho ra đời những sản phẩm đạt yêu cầu khách hàng và có chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc gia và thế giới. Với bề dày kinh nghiệm trong kinh doanh vật liệu xây dựng, hiện nay FiCO là nhà cung cấp vật liệu xây dựng trọn gói hàng đầu, chuyên cung cấp các loại vật liệu xây dựng cho các công trình, dự án lớn trên toàn quốc. Các sản phẩm chủ yếu của Tổng Công ty bao gồm Xi măng, gạch ốp lát, vật liệu xây dựng không nung, van vòi.

+ Hoạt động sản xuất xi măng:

Hoạt động sản xuất Xi măng của FiCO thông qua Công ty con. Tổng công ty là công ty mẹ, sở hữu trên 60% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Xi măng FiCO Tây Ninh

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

(TAFiCO). Đây là doanh nghiệp cổ phần được thành lập năm 2004 với vốn góp của các cổ đông lớn là Tổng công ty VLXD số 1 – TNHH Một thành viên; Tập đoàn Công nghiệp Cao Su Việt Nam; Tổng công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC); Công ty TNHH MTV Xây lắp An Giang; Công ty cổ phần Hóa An.

TAFiCO gồm có 3 nhà máy và 2 xí nghiệp:

- Nhà máy Xi măng FiCO Hiệp Phước với công suất 500.000 tấn/năm;
- Nhà máy Xi măng FiCO Tây Ninh với công suất 4.000 tấn clinker/ngày tương đương với 1,5 triệu tấn Xi măng/năm;
- Nhà Máy xi măng FiCO Bình Dương công suất 300.000 tấn/năm;
- Xí nghiệp Vận tải và Xếp dỡ FiCO;
- Xí nghiệp Tiêu thụ - Dịch vụ FiCO.

Hiện nay, sản phẩm chính của Công ty là: PCB40 bao, PCB 40 xá, PCB 50 xá và Xi măng đa dụng, được sản xuất theo công nghệ hiện đại của Cộng Hòa Liên Bang Đức đạt tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 2682 : 2009 và TCVN 6260 : 2009.

+ *Hoạt động sản xuất gạch ốp lát:*

Hoạt động sản xuất gạch ốp lát của FiCO thông qua đơn vị trực thuộc. Tổng công ty đầu tư vốn tại 02 đơn vị hoạt động trong lĩnh vực gạch ốp lát Ceramic và Granite là Công ty cổ phần Vitaly và Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh.

+ *Hoạt động sản xuất các sản phẩm cơ khí và van vòi:*

Hoạt động sản xuất các sản phẩm cơ khí và van vòi của FiCO thực hiện thông qua đơn vị thành viên và Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng Tân Định. Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng Tân Định là đơn vị chuyên sản xuất các thiết bị van vòi, phụ tùng cơ khí, vật tư và các dịch vụ về cơ khí; thiết bị van vòi và phụ kiện phòng tắm với thương hiệu VALTA được khách hàng ưa chuộng. Hiện nay, Công ty đang triển khai chương trình hợp tác với các đơn vị thành viên của Tổng Công ty VLXD Số 1 để cung cấp trang thiết bị, phụ tùng, dịch vụ cơ khí nhằm khai thác tối đa năng lực máy móc thiết bị, phát huy hiệu quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong Tổng Công ty.

+ *Hoạt động sản xuất sản phẩm VLXD mới:*

Căn cứ Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung đến năm 2020 và chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 16/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật liệu xây dựng không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung, Tổng công ty FiCO là

đơn vị đi đầu trong lĩnh vực nghiên cứu, phát triển vật liệu xây dựng không nung tại thị trường phía Nam.

Năm 2012, Tổng công ty đã thành lập Công ty cổ phần FiCO Công nghệ cao để đầu tư nhà máy gạch không nung với công suất 50 triệu viên/năm, trong đó đã hoàn thành đầu tư giai đoạn 1 năm 2013 với công suất 10 triệu viên/năm.

b. Khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản (cát, đá)

+ Về khai thác và chế biến cát trắng:

Tổng công ty có 01 đơn vị hạch toán phụ thuộc là Công ty Cát Cam Ranh FiCO hoạt động trong lĩnh vực khai thác và chế biến cát trắng tại thôn Thủy Triệu, xã Cam Hải Đông, thị xã Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

Sản phẩm cát trắng qua tuyển rửa của nhà máy Công ty là nguồn nguyên liệu cho sản xuất kính xây dựng và các loại thủy tinh gia dụng khác. Hiện tại, nhà máy đang cung cấp cát trắng cho Công ty Kính nổi Viglacera, Nhà máy kính nổi VGI tại Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, Vũng Tàu, ...

+ Về khai thác, chế biến đá xây dựng

Tổng công ty hiện có 03 đơn vị hoạt động trong lĩnh vực này:

- Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO: Khai thác và chế biến đá xây dựng tại Bà Rịa Vũng Tàu, diện tích mỏ trên 93 ha, trữ lượng 16 triệu tấn; sản lượng khai thác chế biến hàng năm là 500.00m³ đá xây dựng. Sản phẩm của Công ty cung cấp cho thị trường trong nước .

- Công ty cổ phần Hóa An: hiện đang sở hữu 3 khu mỏ: mỏ đá Thường Tân, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; mỏ đá Núi Gió, huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước; mỏ đá Tân Cang, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nam... (trữ lượng cấp quyền khai thác của các mỏ khoảng 30 triệu m³).

- Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước: khai thác và chế biến đá Puzolan làm phụ gia cho công nghiệp xi măng, Công ty đang làm thủ tục để xin cấp quyền khai thác mỏ đá Puzolan tại Bình Phước với quy mô 32 ha, trữ lượng 25 triệu tấn.

c. Kinh doanh thương mại Vật liệu Xây dựng

Hoạt động kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng của FiCO thực hiện thông qua đơn vị thành viên là Công ty Thương mại Vật liệu xây dựng FiCO. Thành lập vào năm 2005, Công ty Thương mại Vật liệu xây dựng FiCO chuyên kinh doanh vật liệu xây dựng, cung cấp những sản phẩm:

- Sắt thép xây dựng, sắt thép công nghiệp: thép thanh, thép dây, thép cáp, thép tấm, thép cuộn, thép hình, cọc từ, thép cường độ cao...;
- Xi măng thương hiệu FiCO;
- Gạch ốp lát, sen vòi cao cấp;
- Nguyên liệu cho ngành sản xuất thép: phôi thép, sắt thép phế liệu;
- Nguyên liệu cho ngành sản xuất xi măng: clinker, thạch cao;
- Khoáng sản: Than đá...

Mạng lưới của Công ty Thương mại Vật liệu xây dựng FiCO bao gồm 2 chi nhánh tại Hà Nội và 1 showroom. Công ty cũng là nhà phân phối sản phẩm cho nhiều thương hiệu lớn khác như thép Miền Nam, Pomina, Vinakyoei, Hòa phát, Xi măng Holcim...

d. Kinh doanh bất động sản

Giai đoạn 2010 – 2012, Tổng công ty VLXD số 1 có một số dự án đầu tư trong lĩnh vực như Đô thị - Nhà ở và Thương mại - Văn phòng, với chiến lược phát triển hợp lý, hoạt động bất động sản đã mang lại một số kết quả trong giai đoạn này. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, với chiến lược tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng và khai thác khoáng sản, Tổng công ty đã có những bước triển khai nhằm giảm tỷ trọng đầu tư vào hoạt động kinh doanh bất động sản.

Hiện tại, hoạt động kinh doanh bất động sản của FiCO đang được quản lý trực tiếp tại Công ty mẹ - Tổng công ty, do Tổng công ty là chủ đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư, lên phương án tài chính và phương án kinh doanh. Công ty Địa Ốc FiCO – công ty hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty – được giao kinh doanh các sản phẩm của các dự án bất động sản.

e. Sản xuất kinh doanh bê tông công nghiệp và xử lý nền, móng, hạ tầng:

Hoạt động sản xuất và kinh doanh bê tông công nghiệp và xử lý nền, móng, hạ tầng của FiCO thực hiện thông qua các đơn vị thành viên như sau:

- Công ty cổ phần Bê tông FiCO Pan-United: Liên doanh giữa FiCO, Pan-United Resources PTE. LTD và Pan – United Bulk Trade PTE. LTD (Singapore).
- FiCO PAN-UNITED được đầu tư hệ thống các trạm trộn bê tông, thiết bị thí nghiệm hiện đại, phục vụ nghiên cứu các chủng loại bê tông từ mức trung bình đến mức cao.
- Công ty TNHH Xây dựng FiCO-Corea, liên doanh giữa FiCO và June Construction Co., Ltd (Hàn Quốc), là đơn vị chuyên cung cấp dịch vụ kỹ thuật xử lý nền đất yếu cho các công trình xây dựng, dự án hạ tầng.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.

Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh Hợp nhất

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	5.181.303.261	5.357.540.186	3,40%
Vốn chủ sở hữu	1.678.974.186	2.046.481.995	21,89%
Doanh thu thuần	5.650.529.895	5.224.437.804	-7,54%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	484.724.183	380.634.133	-21,47%
Lợi nhuận khác	6.932.731	2.333.093	-66,35%
Tổng lợi nhuận trước thuế	491.656.913	382.967.226	-22,11%
Lợi nhuận sau thuế	424.131.961	330.845.487	-21,99%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông cty mẹ	343.053.457	229.065.688	-33,23%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông không kiểm soát	81.078.503	101.779.799	25,53%
Giá trị sổ sách	9.955	12.176	22,31%

Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2017 của FiCO

Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.651.626.765	2.524.422.110	-40,80%
Vốn chủ sở hữu	1.313.533.850	1.351.259.895	2,87%
Doanh thu thuần	2.749.895.438	2.312.917.226	-15,89%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	275.863.781	56.205.404	-79,63%
Lợi nhuận khác	5.029.430	-270.433	N/A
Tổng lợi nhuận trước thuế	280.893.211	55.934.971	-80,09%
Lợi nhuận sau thuế	232.823.938	55.846.325	-76,01%
Giá trị sổ sách	10.342	10.640	2,88%

Nguồn: BCTC kiểm toán Riêng năm 2017 của FiCO

Lợi nhuận sau thuế năm 2017 của FiCO giảm mạnh chủ yếu do phát sinh khoản chênh lệch lãi do đánh giá lại giá trị đầu tư tài chính dài hạn cho kỳ hoạt động từ 01/01/2016 đến 30/09/2016 theo quy định tại Điều 33 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 và Khoản 8 Điều 18 Thông tư 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 về cổ phần hóa Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành:

FiCO là một trong những thương hiệu hàng đầu ở Việt Nam về kinh doanh và sản xuất vật liệu xây dựng, cung cấp các loại vật liệu xây dựng cho các công trình dân dụng, thương mại và cơ sở hạ tầng.

Với bề dày kinh nghiệm trong kinh doanh vật liệu xây dựng, hiện nay FiCO, chuyên cung cấp các loại vật liệu xây dựng cho các công trình, dự án lớn trên khu vực miền Nam. Các sản phẩm chủ yếu của Tổng Công ty bao gồm Xi măng, gạch ốp lát, gạch ngói đất sét nung, vật liệu xây dựng không nung, van vòi.

FiCO là một trong những đơn vị tiên phong trong nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng.

Thực hiện Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình phát triển vật liệu xây dựng không nung đến năm 2020 và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 16/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật liệu xây dựng không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung, trong định hướng chiến lược sản phẩm, Tổng công ty đã lên kế hoạch đầu tư chiều sâu với công nghệ cao như sản phẩm gạch xi măng cốt liệu (VLXD không nung), sản phẩm bê tông đầm lăn.

Sản phẩm gạch xi măng cốt liệu của Tổng Công ty đã được Hội đồng khoa học Bộ Xây dựng nghiệm thu và thanh quyết toán kinh phí thực hiện trong đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ: "Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thi công kết cấu mặt đường bê tông đầm lăn cho hạ tầng giao thông". Kết quả đề tài được ứng dụng thực tiễn tại một số dự án đường giao thông tại Tây Ninh, Tiền Giang.

Ngoài ra, Tổng công ty đã hoàn thành bộ tiêu chuẩn cơ sở và định mức cơ sở phục vụ cho việc đấu thầu thi công. Mục tiêu trọng tâm là thông qua Bộ Xây dựng để phối hợp với Bộ Giao thông Vận tải soát xét, biên soạn nâng cấp Tiêu chuẩn cơ sở lên thành Tiêu chuẩn Việt Nam và đưa định mức cơ sở vào Bộ định mức Nhà nước 1776.

FiCO sở hữu mỏ cát trắng có trữ lượng lớn và chất lượng tốt với thành phần chủ yếu gồm SiO₂(99,68%), Fe₂O₃ (0,019%).

Để đáp ứng nhu cầu khách hàng trong nước và xuất khẩu, cũng như gia tăng giá trị đối với sản phẩm cát trắng, Công ty Cát Cam Ranh FiCO đang tiến hành đầu tư dây chuyền nghiền cát cũng như chuẩn bị các bước công việc cần thiết để thực hiện chiến lược đầu tư tổng thể trong dài hạn các sản phẩm công nghệ cao từ cát như bông sợi thủy tinh, tính tiết kiệm năng lượng, ... đáp ứng nhu cầu tăng trưởng và phát triển bền vững.

FiCO có đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm từ lâu năm trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng.

Đội ngũ quản lý của Tổng công ty có trình độ chuyên môn cao, dày dặn kinh nghiệm và nhiệt huyết với công việc. Bên cạnh đó, Tổng công ty luôn coi nguồn lực con người là yếu tố quyết định tới chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, do đó, luôn có các chính sách đãi ngộ và tạo môi trường làm việc cũng như chính sách phúc lợi tốt để người lao động có thể phát huy tối đa năng lực để cống hiến và phát triển.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành.

Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Việt Nam được đánh giá là ổn định. Chính phủ Việt Nam đang nỗ lực từng bước đổi mới và cải cách hành chính, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật để tạo ra nền kinh tế hành chính công minh bạch và đáp ứng với yêu cầu mở cửa và hội nhập kinh tế quốc tế.

Theo Quyết định số 2127/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 ban hành ngày 30/11/2011, diện tích nhà ở bình quân sẽ phải đạt 25m² sàn/người. Theo tính toán của Bộ Xây dựng, từ nay đến năm 2020 nhu cầu xây mới nhà tại các đô thị mỗi năm là khoảng 50 triệu m² sàn. Điều này chứng tỏ trong dài hạn, nhu cầu về nhà ở đô thị còn rất lớn và đây là cơ hội và tiềm năng phát triển cho lĩnh vực vật liệu xây dựng.

Theo định hướng Quy hoạch tổng thể phát triển VLXD Việt nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 của Chính phủ, mục tiêu đặt ra được xác định sát thực với nhu cầu và điều kiện phát triển, cụ thể là: đáp ứng đủ nhu cầu trong nước và dành một phần xuất khẩu; đến năm 2020, ngành công nghiệp sản xuất VLXD Việt Nam đạt công nghệ sản xuất tiên tiến, sản phẩm đạt chất lượng cao, tiêu hao nguyên liệu và năng lượng thấp, bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bền vững; sản xuất và sử dụng một số loại VLXD mới, vật liệu thân thiện môi trường, tăng cường sử dụng các loại chất thải làm nguyên liệu, nhiên liệu sản xuất VLXD, nâng cao tỷ lệ nhân lực được

đào tạo và đào tạo lại về kiến thức kỹ năng; xây dựng ngành công nghiệp phụ trợ để sản xuất các phụ tùng thay thế và ngành công nghiệp chế biến nguyên liệu cho ngành công nghiệp sản xuất VLXD.

Trên cơ sở năng lực sản xuất và chất lượng các sản phẩm VLXD trong nước và nghiên cứu tình hình thị trường tiêu thụ sản phẩm VLXD của các nước trong khu vực và trên thế giới, bản quy hoạch dự kiến một số sản phẩm có lợi thế với tỷ lệ xuất khẩu như: Xi măng khoảng 20-30%, vật liệu ốp lát khoảng 25-30%, kính phẳng khoảng 20-30%, sứ vệ sinh khoảng 30-40%, vôi khoảng 30-50% so với tổng công suất thiết kế mỗi loại.

9. Chính sách đối với người lao động

Số lượng người lao động trong Tổng Công ty tại thời điểm 31/04/2018:

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)
1	Trên Đại học và Đại học	54
2	Cao đẳng, trung cấp	1
3	Trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề	11
4	Lao động phổ thông	1
	Tổng	67

Nguồn: FICO

+ Chính sách đào tạo, tuyển dụng:

Mục tiêu tuyển dụng của FICO là thu hút người lao động có trình độ, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng hoạt động kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Tổng Công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhất định, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn phù hợp, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tinh thần tập thể cao. Các cán bộ quản lý phải có bằng cấp và kiến thức chuyên ngành vững chắc, kinh nghiệm công tác phong phú, đặc biệt đề cao tính chủ động, sáng tạo trong công việc và năng lực tổ chức, quản lý lãnh đạo nhóm.

Đặc biệt, Tổng Công ty luôn chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực. Tất cả cán bộ, công nhân viên mới gia nhập Tổng Công ty đều được đào tạo định hướng để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển của Tổng Công ty, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa làm việc trong tổ chức và các lĩnh vực hoạt động của Tổng Công ty. Tổng Công ty cũng đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi cán bộ công nhân viên và luôn hết sức tạo điều kiện để họ có cơ hội

tiếp xúc và tích lũy kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác. Coi con người là tài sản quý giá nhất và là nhân tố cho sự phát triển, hướng tới khuyến khích mỗi cá nhân phát triển và tin tưởng rằng sự tiến bộ của mỗi cá nhân sẽ thúc đẩy sự phát triển của Tổng Công ty.

+ **Chính sách lao động, lương, thưởng, trợ cấp**

Tổng Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo ra động lực khuyến khích mỗi cá nhân phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tổng Công ty cũng thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, hiệu quả công tác và thực hiện bình xét, xếp loại lao động hàng tháng để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp.

+ **Mức lương bình quân**

Mức lương bình quân toàn Tổng Công ty trong năm 2016 đạt 10.620.000 đồng/người/tháng, năm 2017 đạt 10.030.000 đồng/người/tháng

10. Chính sách cổ tức

Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh hàng năm có lãi, sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Tổng Công ty đảm bảo sau khi đã trả hết số cổ tức đã định vẫn đảm bảo thanh toán được các khoản nợ và nghĩa vụ về tài sản đến hạn phải trả. Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ trả cổ tức cho cổ đông trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh của năm tiếp theo. Tỷ lệ chi trả cổ tức của FiCO trong năm 2016 và 2017 như sau:

Năm 2016: 1,15%/ mệnh giá (trả bằng tiền mặt)

Năm 2017: 5%/ mệnh giá (trả bằng tiền mặt)

Ghi chú:

Tổng Công ty chính thức chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/10/2016, vì vậy, tỷ lệ cổ tức năm 2016 chỉ được chi trả cho giai đoạn 3 tháng cuối năm 2016.

Cổ tức năm 2017 đã được thanh toán từ ngày 07/05/2018

11. Tình hình tài chính

11.1 Khấu hao tài sản cố định:

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

Nhóm tài sản	Thời gian khấu hao (Năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	08 – 25
Máy móc thiết bị	06 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 – 08
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05
Các tài sản khác	08 – 20

11.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Tổng Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện Tổng Công ty không có bất cứ khoản nợ nào đến hạn hoặc quá hạn. Các khoản nợ phải trả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Tổng Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

11.3 Các khoản phải nộp theo luật định:

Tổng Công ty nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động.

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Thuế GTGT	1.954.475	2.417.210
Thuế xuất, nhập khẩu	-	707.545
Thuế Thu nhập doanh nghiệp	57.151.184	7.896.629
Thuế thu nhập cá nhân	840.834	2.275.466
Thuế tài nguyên	3.071.940	2.626.508
Thuế bảo vệ môi trường	-	-
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	1.350.886
Các khoản phí và lệ phí	3.980.192	478.199
Các khoản khác	4.000	4.000
Lợi nhuận sau thuế nộp ngân sách Nhà nước	127.334.828	-
Cộng	194.337.453	17.756.442

Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2017 của FiCO

11.4 Trích lập các quỹ theo luật định:

Tổng Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành. Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty và do Hội đồng quản trị Tổng Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định. Dưới đây là số dư các quỹ tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017.

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	27.645.391	17.136.093
Quỹ đầu tư phát triển	49.529.493	117.217.827
Quỹ hỗ trợ, sắp xếp doanh nghiệp	-	-
Tổng	77.174.884	134.353.920

Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2017 của FiCO

11.5. Tình hình công nợ hiện nay:
a. Tổng dư nợ vay

Đơn vị: Nghìn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.498.511.678	1.503.588.106
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.082.611.905	909.760.479
Tổng	2.581.123.583	2.413.348.585

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017 của FiCO

Tổng dư nợ vay của FiCO là khá lớn chủ yếu do:

- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của FiCO gồm:
 - + Khoản vay gần 700 tỷ đồng từ CTCP Xi măng FiCO Tây Ninh (Công ty con chiếm 60,23% vốn đầu tư của FiCO)
 - + Các khoản vay ngắn hạn ngân hàng với tổng giá trị hơn 800 tỷ đồng để bổ sung vốn lưu động.
- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn: chủ yếu là khoản vay với giá trị hơn 900 tỷ đồng để đầu tư dây chuyền 1 – Nhà máy Xi măng Tây Ninh.

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

b. Các khoản phải thu ngắn hạn

Đơn vị: Nghìn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
I. Các khoản phải thu ngắn hạn	965.519.535	892.730.840
Phải thu khách hàng	673.151.893	719.816.674
Trả trước cho người bán ngắn hạn	103.375.700	64.447.031
Phải thu về cho vay ngắn hạn	119.093.097	9.054.000
Phải thu ngắn hạn khác	97.529.019	132.145.180
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(29.893.786)	(34.832.519)
Tài sản thiếu chờ xử lý	2.263.611	2.100.475
II. Các khoản phải thu dài hạn	49.920.535	48.599.548
Phải thu dài hạn của khách hàng	7.674.828	4.935.025
Trả trước cho người bán dài hạn	588.091	-
Phải thu dài hạn khác	42.490.571	43.664.523
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	(832.955)	-
Tổng	1.015.440.070	941.330.388

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017 của FiCO

c. Các khoản nợ phải trả

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
I	Nợ ngắn hạn	2.252.239.066	2.275.623.982
1	Phải trả người bán ngắn hạn	242.985.409	365.699.540
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	52.947.876	114.254.654
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	194.337.453	17.756.442
4	Phải trả người lao động	59.443.838	51.012.354
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	46.321.833	86.930.343
7	Phải trả ngắn hạn khác	123.509.780	118.729.441
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.498.511.678	1.503.588.106
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	6.535.808	517.009

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	27.645.391	17.136.093
II	Nợ dài hạn	1.250.090.009	1.035.434.209
1	Phải trả người bán dài hạn	46.971.318	37.692.876
2	Người mua trả tiền trước dài hạn	24.856.668	306.645
3	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	-	-
4	Phải trả dài hạn khác	85.947.662	63.713.486
5	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.082.611.905	909.760.479
6	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	7.090.136	21.348.403
7	Dự phòng phải trả dài hạn	2.612.320	2.612.320
	Tổng nợ phải trả	3.502.329.075	3.311.058.191

Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2017 của FiCO

11.5 Các khoản đầu tư tài chính
Đơn vị tính: Nghìn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
I. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	343.458.333
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn <i>Cụ thể: Khoản tiền gửi bằng VND có kỳ hạn trên 03 tháng đến dưới 01 năm tại Ngân hàng thương mại và được hưởng lãi suất từ 5%/năm đến 5,7%/năm.</i>	-	343.458.333
II. Đầu tư tài chính dài hạn	289.438.674	402.270.518
Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	202.347.063	317.252.392
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	87.091.611	85.313.461
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	-	(615.335)
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn <i>Cụ thể: Khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 12 tháng</i>	-	320.000
Tổng	289.438.674	745.728.852

Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2017 của FiCO
11.6 Một số chỉ tiêu tài chính của Tổng Công ty

	Các chỉ tiêu	ĐVT	Hợp Nhất	
			Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,93	1,00
1.2	Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ – Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,68	0,74
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
2.1	Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,68	0,62
2.2	Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	2,09	1,62
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

	Các chỉ tiêu	ĐVT	Hợp Nhất	
			Năm 2016	Năm 2017
3.1	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	Lần	1,09	0,99
3.2	Vòng quay hàng tồn kho: GVHB/ Hàng tồn kho bình quân	Vòng	7,95	7,26
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
4.1	Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	7,51%	6,33%
4.2	Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	27,1%	16,3%
4.3	Hệ số LNST/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	8,19%	6,28%
4.4	Hệ số LN từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	8,58%	7,29%

Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2017 của FICO

12. Tài sản

12.1 Tài sản cố định của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2017

Đơn vị tính: nghìn đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại	%GTCL/ Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	3.485.107.514	1.455.794.940	2.029.312.572	58,23%
Nhà cửa và vật kiến trúc	1.469.794.576	518.762.413	951.032.162	64,71%
Máy móc thiết bị	1.864.018.932	826.580.754	1.037.438.177	55,66%
Phương tiện vận tải	133.490.182	94.949.347	38.540.835	28,87%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	15.081.143	13.045.093	2.036.050	13,50%
TSCĐ hữu hình khác	2.722.681	2.457.333	265.348	9,75%
Tài sản cố định thuê tài chính	3.163.727	1.226.971	1.936.756	61,22%
Phương tiện vận tải	3.163.727	1.226.971	1.936.756	61,22%
Tài sản cố định vô hình	80.025.347	26.830.173	53.195.174	66,47%

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Quyền sử dụng đất	49.529.175	11.738.952	37.790.223	76,30%
Phần mềm máy tính	28.363.644	14.675.693	13.687.951	48,26%
Tài sản vô hình khác	2.132.528	415.528	1.717.000	80,51%
TỔNG CỘNG	3.568.296.588	1.483.852.084	2.084.444.502	58,42%

Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2017 của FiCO

12.2 Tài sản dở dang

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
I. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	237.092.803	215.111.740
Dự án khu thương mại, căn hộ FiCO Star	209.694.705	215.111.740
Dự án đầu tư tại 37 Ký Con (Tòa nhà Valta)	27.398.099	-
II. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	52.967.926	71.784.755
Chi phí xây dựng các dự án Tafico	42.084.202	56.731.020
Chi phí cấp giấy chứng nhận QSD đất	14.501	-
Chi phí dự án nhà máy Silica	2.009.829	2.720.351
Chi phí nghiên cứu tro xi	184.856	239.402
Chi phí dự án Gò Dầu B	201.347	201.347
Chi phí dự án Showroom Grohe	420.297	-
Kho than	116.650	-
Chi phí đầu tư mở rộng mỏ đá – Phước Hòa	7.767.773	11.724.164
Khác	168.471	168.471
Tổng	290.060.729	286.896.495

Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2017 của FiCO

12.3 Danh sách các tài sản có giá trị lớn và bất động sản Tổng Công ty đang sử dụng

Hiện tại Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP đang quản lý các khu đất tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương và Khánh Hòa, bao gồm:

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Vị trí	Diện tích (m ²)	Quản lý/ sử dụng	Tình trạng sử dụng đất
I	Tại Tp. HCM	14.218,5		
1	Nhà đất tại 2/34 Phan Huy Ích, P. 15 Q. Tân Bình	13.046	FiCO	Giao đất, thu tiền sử dụng đất 1 lần. Đất sử dụng lâu dài. FiCO quản lý.
2	Văn phòng làm việc tại Toàn nhà số 9-19 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1	1.172	FiCO	Đất sử dụng chung. Thuê văn phòng, trả tiền hàng năm. FiCO quản lý.
II	Tại tỉnh Đồng Nai	174.665,3		
1	Chi nhánh FiCO tại Đồng Nai, khu công nghiệp Biên Hòa 2, P. An Bình Tp Biên Hòa	33513,4	FiCO – Hiện công ty Thương mại VLXD FiCO đang quản lý	Thuê lại đất của doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu công nghiệp trả tiền hàng năm (Sonadezi Long Bình).
2	Xí nghiệp khai thác đá Thống Nhất – FiCO, xã Sông Trầu, H. Trảng Bom	141.152	FiCO	Đất thuê trả tiền hàng năm. FiCO quản lý
III	Tại tỉnh Bình Dương	3.641,7		
1	Chi nhánh FiCO tại Bình Dương. Khu công nghiệp Đồng An, H. Thuận An.	3.641,7	FiCO – Hiện công ty Thương mại VLXD FiCO đang quản lý	Đất thuê trả tiền một lần thời gian 46 năm.
IV	Tại tỉnh Khánh Hòa	12.048,7		
1	Khu nhà xưởng và văn phòng làm việc tại X. Cam Hải Đông, H. Cam Lâm	9.983,7	FiCO - Hiện công ty Cát Cam Ranh FiCO đang quản lý	Đất thuê trả tiền hàng năm.

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Vị trí	Diện tích (m ²)	Quản lý/ sử dụng	Tình trạng sử dụng đất
2	Bờ Tây, X. Cam Hải Tây, H. Cam Lâm	1.678,2	FiCO - Hiện công ty Cát Cam Ranh FiCO đang quản lý	Đất thuê trả tiền hàng năm.
3	Khu đất biệt thự Ocean view, P. Vĩnh Nguyên, P. Vĩnh Trường, tp Nha Trang	386,8	FiCO - Hiện Công ty Địa ốc FiCO đang quản lý	Đất nhận chuyển nhượng, sử dụng ổn định lâu dài.
	Tổng cộng	204.574,2		

Nguồn: FiCO

12.4 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.

Kế hoạch lợi nhuận Hợp nhất

Đơn vị tính: tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018
Vốn điều lệ	1.270	0%	1.270	0%
Doanh thu thuần hợp nhất	6.000	14%	6.300	5%
Lợi nhuận sau thuế Hợp nhất	300	31%	309	3%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế Hợp nhất/Doanh thu thuần hợp nhất	5%	-	4,90%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế Hợp nhất/Vốn điều lệ	23,62%	-	24,33%	-

Nguồn: FiCO

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức Công ty mẹ

Đơn vị tính: tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

		2017		2018
Vốn điều lệ	1.270	0%	1.270	0%
Doanh thu thuần Công ty mẹ	1.400	-41%	1.470	5%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	80	43%	82,4	3%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ/Doanh thu thuần Công ty mẹ	5,7%	-	5,6%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ/Vốn điều lệ	6,30%	-	6,49%	-
Cổ tức dự kiến	6%	-	6%	-

Nguồn: FiCO

Đến thời điểm 31/03/2018, tình hình thực hiện kế hoạch doanh thu lợi nhuận của Tổng Công ty như sau:

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	3T/2018	% kế hoạch
Doanh thu thuần	747.033.538	53,36%
Lợi nhuận sau thuế	-5.561.229	N/A

Nguồn: Theo sổ sách kế toán của Công ty đến thời điểm 31/3/2018 của FiCO

Giải pháp để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:

- Kết quả kinh doanh 3 tháng đầu năm 2018 của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP lỗ 5.561.229 đồng do chưa ghi nhận việc chi trả cổ tức đầy đủ từ các Công ty con và Công ty liên kết. Kế hoạch lợi nhuận của Tổng Công ty được đề ra là hoàn toàn khả thi dựa trên khả năng chi trả cổ tức từ các Công ty con và Công ty liên kết.
- Xây dựng chiến lược phát triển thị trường phù hợp với năng lực của Tổng Công ty trên từng lĩnh vực hoạt động cụ thể, trong đó tập trung vào các lĩnh vực chính là: Tiếp tục ưu tiên cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng truyền thống với các sản phẩm xi măng (đen và trắng), các loại VLXD cao cấp phục vụ xuất khẩu (Gạch ceramic, granite, ngói, gạch xây dựng các loại, đá, cát trắng, sản phẩm sau kính...), tăng cường liên doanh liên kết và Hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực xây lắp và xử lý nền móng....

- Tranh thủ sự hỗ trợ của các ban ngành địa phương trong thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ kinh tế, chính trị của Tổng Công ty. Nắm bắt kịp thời những thông tin về chiến lược, định hướng, tiến trình đầu tư, cung cấp các dịch vụ công cộng để giành thắng lợi trong việc cạnh tranh, tham gia đầu tư hay nhận thầu các dự án. Không ngừng củng cố, mở rộng quan hệ với các tổ chức quốc tế trong hoạt động xây dựng và cung cấp dịch vụ.

- Chủ động tìm kiếm đối tác kinh doanh và mở rộng địa bàn hoạt động, khai thác và mở rộng thị trường. Chủ động áp dụng và thực hiện cơ chế đặt hàng theo đơn giá mới với chính quyền địa phương trong hoạt động công ích.

- Về hoạt động kế toán, tài chính và quản trị nội bộ: Tổng Công ty tuân thủ theo các chế độ kế toán hiện hành và thực hiện lập báo cáo tài chính hàng tháng, hàng quý và tuân thủ nghiêm ngặt việc công bố thông tin. Tổng Công ty chủ động tìm nguồn vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời sử dụng nguồn vốn một cách thỏa đáng cho các dự án đầu tư, tăng cường tốc độ luân chuyển các dòng vốn, hiệu suất sử dụng vốn nhằm hạn chế ứ đọng và thiếu hụt vốn trong sản xuất kinh doanh. Có kế hoạch cụ thể để nâng cao hiệu quả tiếp cận thị trường vốn trong nước, đặc biệt là thông qua thị trường chứng khoán để tăng vốn điều lệ và vốn tín dụng phục vụ cho mục đích sản xuất kinh doanh.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tổng Công ty hoạch định và áp dụng chiến lược phát triển bền vững trên cơ sở kiểm soát và chủ động nguồn vốn; chủ động đối phó và giảm thiểu các rủi ro do ảnh hưởng từ hệ thống chính sách vĩ mô, sự biến động thị trường; tuân thủ luật pháp và các quy tắc quản trị để đảm bảo an toàn phát triển trong mọi tình huống; và chủ động đón nhận những cơ hội đầu tư tiềm năng.

- Thực hiện các hoạt động đầu tư, phát triển và ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại kết hợp với công nghệ quản lý tiên tiến để tạo ra những sản phẩm tối ưu cho xã hội và nỗ lực phấn đấu để trở thành một thương hiệu nổi tiếng trong khu vực với lĩnh vực kinh doanh trọng tâm là hoạt động đầu tư, phát triển và ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại, công nghệ quản lý tiên tiến nhằm mang đến cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ sáng tạo, phù hợp và hiệu quả nhất với mức chi phí thấp nhất.

- Tổng Công ty luôn chú trọng đến yếu tố con người, coi con người là tài sản quý giá nhất và là nhân tố quyết định cho sự phát triển. Áp dụng chiến lược nâng cao, phát triển chất lượng nguồn nhân lực để tạo ra sự khác biệt cho các sản phẩm, dịch vụ của mình. Mặc dù mở rộng ngành nghề hoạt động sang nhiều lĩnh vực khác nhau, Tổng Công ty vẫn xác định lấy các hoạt động về dịch vụ công ích làm cốt lõi và là hoạt động kinh doanh chính.

- Tận dụng tối đa các nguồn lực sẵn có và khi có nguồn lực tài chính bổ sung sẽ tiếp tục mở rộng các hạng mục đầu tư, kinh doanh một cách có hiệu quả.

- Với phương châm tối đa hóa lợi ích cho khách hàng, Tổng Công ty luôn nỗ lực phấn đấu để cung cấp những sản phẩm, dịch vụ có giá trị hoàn hảo nhất cho khách hàng và khẳng định thương hiệu.

❖ Mục tiêu hoạt động của Tổng Công ty:

- Không ngừng phát triển các hoạt động kinh doanh, dịch vụ của Tổng Công ty nhằm tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của nhà nước, cổ đông và cán bộ nhân viên.

- Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động trong Tổng Công ty.

- Đóng góp cho ngân sách nhà nước và xã hội.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổng Công ty (nếu có):

Không có

II. QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

1.1 Cơ cấu và thành phần Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP gồm 05 thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

1.2 Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Ngọc Bền	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Chủ tịch Hội đồng quản trị không điều hành
2	Ông Lê Đức Huy	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành

3	Ông Đào Trọng Khanh	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
4	Ông Hồ Đình Thuận	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
5	Ông Nguyễn Xuân Thăng	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành

(1) Ông Nguyễn Ngọc Bền – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Bền
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/12/1982
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi sinh: Xã Vĩnh Lại, Huyện Phong Châu, Tỉnh Phú Thọ
- CMTND/Hộ Chiếu số: B2538603
- Ngày cấp: 23/09/2008
- Nơi cấp: Cục Quản lý XNCN
- Điện thoại liên hệ: (84-28) 3823 0809
- Địa chỉ: P5-A1 Hồ Cá, Đường Thành Công, P. Thành Công, Q. Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ/năng lực: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Lĩnh vực chuyên môn: Quản trị chiến lược, phụ trách lĩnh vực kế hoạch – kỹ thuật, quản trị dự án.
- Quá trình công tác:

Thời Gian	Quá trình công tác	Chức vụ
2005 – 2016	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trí Tuệ Việt	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2008 – 2016	Công ty Cổ phần Đầu tư & Xây dựng Bảo Quân	Phó Tổng Giám đốc
10/2016 - nay	Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 - CTCP	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Số lượng cổ phần sở hữu đại diện CTCP Đầu tư Xuân Cầu: 25.400.000 cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 3.809.289 cổ phần, chiếm 3% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không.
- Các khoản nợ đối với Tổng Công ty: Không.

(2) Ông Lê Đức Huy – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Lê Đức Huy
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/04/1978
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi sinh: Bắc Ninh
- CMTND số: 013110690
- Ngày cấp: 09/10/2008
- Nơi cấp: CA Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: (84-28) 3823 0809
- Địa chỉ: Số 22 Phố Đức Chính, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ/năng lực: Tiến sỹ Vật lý Vật liệu
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000 – 2005	Đại học Universite du Maine	Giảng viên
2005 – nay	Công ty Xi măng Hoàng Long	Phó Tổng Giám đốc
2009 – nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Hoàng Hải	Chủ tịch kiêm Giám đốc
01/2017- 04/2017	Công ty CP Phước Hòa FiCO	Chủ tịch HĐQT
04/2017- 03/2018	Công ty CP Phước Hòa FiCO	Thành viên HĐQT
10/2016 - nay	Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 - CTCP	Thành viên HĐQT

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

10/2016 – 03/2017	Công ty CP Xi măng FiCO Tây Ninh	Thành viên HĐQT
03/2017 - nay	Công ty CP Xi măng FiCO Tây Ninh	Chủ tịch HĐQT
10/2017 - nay	Công ty CP FiCO Pan United	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
 - o Chủ tịch HĐQT CTCP Xi măng FiCO Tây Ninh
 - o Chủ tịch HĐQT CTCP FiCO Pan United

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: không.
- Số lượng cổ phần sở hữu đại diện CTCP Đầu tư Xuân Cầu: 12.700.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không.
- Các khoản nợ đối với Tổng Công ty: Không.

(3) Ông Đào Trọng Khanh – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Đào Trọng Khanh
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/01/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi sinh: Hà Đông, Hà Nội
- CMTND số: 001077013001
- Ngày cấp: 21/11/2016
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát Cư trú và DLQG về Dân cư
- Điện thoại liên hệ: (84-28) 3823 0809
- Địa chỉ: 67 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Trình độ/năng lực: Thạc sĩ Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
-----------	-----------------	---------

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Trước 2004	Ngân hàng Mizuho, Ngân hàng Calyon	Cán bộ kinh doanh
07/2004 – 03/2007	Ngân hàng Citibank	Giám đốc kinh doanh
03/2007 – 04/2008	Ban trụ bị Dự án thành lập Ngân hàng TMCP Tiên Phong	Giám đốc Dự án
05/2008 – 02/2011	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	Tổng Giám đốc kiêm Ủy viên HĐQT
07/2012 – 05/2015	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Phó Tổng Giám đốc
03/2011 – 02/2012	Ngân hàng Hàng Hải	Phó Tổng Giám đốc
03/2012 – 05/2015		Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT
06/2015 – 11/2015	Ngân hàng TMCP Quốc dân	Cố vấn cao cấp HĐQT
12/2015 – 08/2016		Tổng Giám đốc
09/2016 – 11/2016		Cố vấn cao cấp HĐQT
09/2016 – 02/2017	Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Cố vấn cao cấp HĐQT
05/2017 – Nay	Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 - CTCP	Thành viên HĐQT
02/2017 – Nay	Công ty TNHH Xuân Cầu/ Công ty CP Đầu tư Xuân Cầu	Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

- o Tổng Giám đốc Công ty TNHH Xuân Cầu
- o Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Xuân Cầu

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: không.
- Số lượng cổ phần sở hữu đại diện: CTCP Đầu tư Xuân Cầu: 12.700.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không.
- Các khoản nợ đối với Tổng Công ty: Không.

(4) Ông Hồ Đình Thuần- Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Hồ Đình Thuần
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 08/01/1962
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi sinh: Xã Xuân Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An
- CMTND số: 024167679
- Ngày cấp: 07/08/2003
- Nơi cấp: CA TPHCM
- Điện thoại liên hệ: (84-28) 3823 0809
- Địa chỉ: 289/B11 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
- Trình độ/năng lực: Kỹ sư Vật liệu Xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/1986 - 03/1989	Tổng công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng	Cán bộ Xưởng thí nghiệm
03/1989 - 01/1992	Tổng công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng	Trưởng Xưởng thí nghiệm
01/1992 - 07/1997	Xí nghiệp kiểm tra chất lượng - Tổng công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng	Giám đốc
07/1997 - 09/1999	Công ty Tư vấn Đầu tư & Thiết kế Xây dựng - Tổng công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng	Phó Giám đốc
09/1999 - 01/2000	Công ty Bê tông - Tổng công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng	Giám đốc
01/2001 - 07/2003	Công ty Cổ phần Bê tông Biên Hòa - Tổng công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
08/2003 - 07/2006	Tổng công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng	Ủy viên Hội đồng quản trị

	dụng	
08/2003 - 07/2006	Công ty Cổ phần Bê tông Biên Hòa	Chủ tịch HĐQT
08/2003 - 07/2006	Công ty Cổ phần Xây lắp Chương Dương	Chủ tịch HĐQT
08/2003 - 07/2006	Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Bình Minh	Chủ tịch HĐQT
08/2006 - 09/2009	Công ty Cổ phần Bê tông Biên Hòa	Chủ tịch HĐQT
09/2009 - 02/2013	Công ty Cổ phần Bê tông Biên Hòa	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
03/2013 - 09/2016	Tổng công ty VLXD số 1 – TNHH MTV – Bộ Xây dựng	Phó Tổng Giám đốc
10/2016 – nay	Tổng Công ty VLXD Số 1 - CTCP	Phó Tổng Giám đốc
03/2018 - nay	Tổng Công ty VLXD Số 1 - CTCP	Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 14.400 cổ phần, chiếm 0,011% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần sở hữu đại diện: Bộ Xây dựng: 31.750.000 cổ phần, chiếm 25% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không.
- Các khoản nợ đối với Tổng Công ty: Không.

(5) Ông Nguyễn Xuân Thắng – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Xuân Thắng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 05/01/1975
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi sinh: Xã Vân Trường, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình
- CMTND số: 034075004939
- Ngày cấp: 21/12/2016

- Nơi cấp: Cục CSQLĐK
- Điện thoại liên hệ: (84-28) 3823 0809
- Địa chỉ: 391/14 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
- Trình độ/năng lực: Thạc sĩ Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/1997 – 06/2001	Công ty Vật liệu chịu lửa Cầu Đuống	Nhân viên phòng KH-ĐT
07/2001 – 09/2002	Công ty Vật liệu chịu lửa Cầu Đuống	Phó Giám đốc Nhà máy
10/2002 – 11/2007	Công ty Vật liệu chịu lửa Cầu Đuống	Trưởng phòng KH-ĐT
12/2007 – 08/2009	Tổng Công ty Viglacera	Chuyên viên Ban Sản xuất
09/2009 – 08/2013	Tổng Công ty Viglacera	Phó phòng QLSX
09/2013 – 05/2014	Tổng Công ty Viglacera	Phụ trách quản lý Ban Sản xuất, ban Gạch ngói đất nung
06/2014 – 03/2018	CTCP Phước Hòa	TV. HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
09/2017 – 03/2018	Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FICO	Chủ tịch
03/2018 – Nay	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP - Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FICO - CTCP Phước Hòa - CTCP Gạch men Thanh Thanh - CTCP Vitaly 	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Tổng Giám đốc - Chủ tịch - Thành viên HĐQT - Thành viên HĐQT - Thành viên HĐQT
03/2018 - nay	Tổng Công ty VLXD Số 1 - CTCP	Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
 - o Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FICO

- Địa chỉ: 122/4 Yên Thế - Phường 2 – Quận Tân Bình – TP.HCM
- Trình độ/năng lực: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Kinh tế.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2002 – 08/2006	Công ty Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất	Chuyên viên kế toán
08/2006 – 10/2008	Công ty TNHH MTV Chứng khoán ACB	Chuyên viên tư vấn Tài chính Doanh nghiệp
05/2009 – 10/2010	Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta (BSI)	Trưởng Phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp
10/2010 – 08/2014	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông	Trưởng Phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp
08/2014 – 04/2017	CN TP HCM – Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội	Giám đốc Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp – CN TP HCM
04/2017-04/2018	Công ty CP Gạch men Thanh Thanh	Trưởng Ban Kiểm soát
04/2017 - Nay	Tổng Công ty VLXD Số 1 - CTCP	Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Tổng Công ty: Không

(2) Ông Hồ Bảo Hùng – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Hồ Bảo Hùng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 19/07/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi sinh: Hải Phòng
- CMTND số: 031077001798

- Ngày cấp: 14/12/2015.
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư...
- Điện thoại liên hệ: (84-28) 3823 0809
- Địa chỉ: 43 Lý Quốc Sư, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Trình độ/năng lực: Cử nhân Tài chính
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2001 – 08/2006	Công ty TNHH PwC Việt Nam	Trưởng nhóm Kiểm toán
09/2006 – 08/2011	Công ty TNHH PwC Việt Nam	Trưởng phòng Tư vấn Tài chính
08/2011 – 03/2014	Công ty Quản lý Quỹ Việt Tín	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư
04/2014 – 05/2016	Công ty TNR Holdings Việt Nam	Trưởng phòng Đầu tư
05/2016 – 01/2017	Công ty Savills Việt Nam	Trưởng Bộ phận Định giá và Nghiên cứu khả thi
01/2017 – nay	Công ty Đầu tư Xuân Cầu	Trưởng phòng Đầu tư
05/2017 – nay	Tổng Công ty VLXD Số 1 - CTCP	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Trưởng phòng Đầu tư Công ty Đầu tư Xuân Cầu

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Tổng Công ty: Không

(3) Ông Đào Quang Sơn – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Đào Quang Sơn
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 18/12/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Nơi sinh: Sài Gòn
- CMTND số: 079071006155
- Ngày cấp: 07/07/2017
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư
- Điện thoại liên hệ: (84-28) 3823 0809
- Địa chỉ: 221/140/5A Trần Huy Liệu, P.8, Q. Phú Nhuận, TP.HCM
- Trình độ/năng lực: Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/1997 - 11/1997	Công ty Sơn Mài Lam Sơn	Kế toán viên
11/1997 - 3/2006	Tổng công ty VLXD số 1 – TNHH MTV – Bộ Xây dựng	Kế toán tổng hợp
3/2006 - 10/2009		Phó phòng TCKT
10/2009 – 7/2014		Kế toán trưởng
7/2014 – 30/9/2016		Tổ trưởng Tổ kiểm soát viên
1/10/2016 – nay	Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP	Thành viên BKS

- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 2.300 cổ phần, chiếm 0,0014% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Tổng Công ty: Không

3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

3.1 Cơ cấu và thành phần Ban Tổng Giám đốc, Phụ trách Ban Kế toán

Ban Tổng Giám đốc của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Hồ Đình Thuận	Phó Tổng Giám đốc
2	Ông Lã Thái Hiệp	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Xuân Thắng	Phó Tổng giám đốc

Ban Kế toán của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Ngọc Tuyên	Kế toán trưởng

3.2 Danh sách và sơ yếu lý lịch của các thành viên Ban Tổng Giám đốc cụ thể như sau:

(1) Ông Hồ Đình Thuận - Phó Tổng Giám Đốc: như trên

(2) Ông Lã Thái Hiệp - Phó Tổng Giám Đốc

- Họ và tên: Lã Thái Hiệp
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 28/12/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh
- CMTND số: 023102923
- Ngày cấp: 14/02/2008
- Nơi cấp: CA TPHCM
- Điện thoại liên hệ: (84-28) 3823 0809
- Địa chỉ: 10/25 Đường 379, Phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, TP. HCM
- Trình độ/năng lực: Thạc sỹ Tài chính Kế toán, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000-2001	Công ty TNHH ASTRO Việt Nam	Kế toán
2001-2002	Công ty TNHH SELCO Việt Nam	Kế toán trưởng
2003-2004	Công ty TNHH Tân Thịnh	Kiểm soát tài chính
2004-2005	Công ty TNHH Gold Coin Feedmill Đồng Nai	Kế toán trưởng
2005-2006	Công ty TNHH Nestle Việt Nam	Kiểm soát tài sản
2006-2007	Công ty Liên doanh Scanmach Việt Nam	Trưởng phòng Tài chính Kế toán

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2007-2008	BASF Business Services Center	Chuyên viên Phân tích tài chính
2008-2011	Công ty CPVH Phương Nam	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng
2011-2013	Công ty TNHH Quốc tế Minh Việt	Giám đốc Khối Tài chính Kế toán
2013-2016	Công ty TNHH Masan Master Brewer	Giám đốc Tài chính kế toán
2016-2017	CTCP TIKI	Giám đốc Tài chính
04/2017- 03/2018	Công ty CP Phước Hòa FiCO	Ủy viên HĐQT
04/2017- 04/2018	Công ty CP Gạch men Thanh Thanh	Ủy viên HĐQT
04/2017- 04/2018	Công ty CP Vitaly	Ủy viên HĐQT
2017 - nay	Công ty CP Xi măng FiCO Tây Ninh	Ủy viên HĐQT
03/2017 - nay	Tổng Công ty VLXD Số 1 - CTCP	Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
 - o Ủy viên HĐQT CTCP Xi Măng Tây Ninh

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: không.
- Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Tổng Công ty: Không

(3) Ông Nguyễn Xuân Thắng: như trên

(4) Bà Nguyễn Ngọc Tuyền - Kế toán trưởng

- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Tuyền
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 20/07/1966
- Nơi sinh: Bến Tre
- Quốc tịch: Việt Nam

- Thường trú: 270/1/4 Hòa Hảo, P.4, Q. 10, TP.HCM
- CMTND số: 022674728
- Nơi cấp: CA.TPHCM
- Ngày cấp: 21/03/2013
- Điện thoại liên hệ: (84-28) 3823 0809
- Trình độ chuyên môn: Kế toán kiểm toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
5/1991 -12/1995	Sở Tài chính TPHCM	Thanh tra viên – Thanh tra tài chính
01/1996 - 9/2005	Công ty kiểm toán AFC	Kiểm toán viên
10/2005 - 03/2006	Tổng công ty VLXD số 1 (FiCO)	Chuyên viên Kế toán
4/2006 – 8/2008	Công ty CP Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT)	Thành viên Ban kiểm soát
9/2008 – 5/2009	Công ty Kiểm toán CA&A	Kiểm toán viên
6/2009 – 03/2018	Tổng Công ty VLXD Số 1 - CTCP	Phó Ban Kế toán/Phụ trách Ban kế toán
2009-2016	Công ty CP Xi măng FiCO Tây Ninh	Trưởng Ban Kiểm soát
2017 - nay	Công ty CP Xi măng FiCO Tây Ninh	Thành viên Ban Kiểm soát
04/2018 – nay	Tổng Công ty VLXD Số 1 - CTCP	Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện nay tại Tổng Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - o Thành viên BKS Công ty CP Xi măng FiCO Tây Ninh

Số lượng cổ phần nắm giữ:

- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 500 cổ phiếu (tỷ lệ 0,0004%)
- Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Tổng Công ty: Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Tổng Công ty.

Công ty thực hiện tăng cường quản trị Công ty theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Chính phủ.

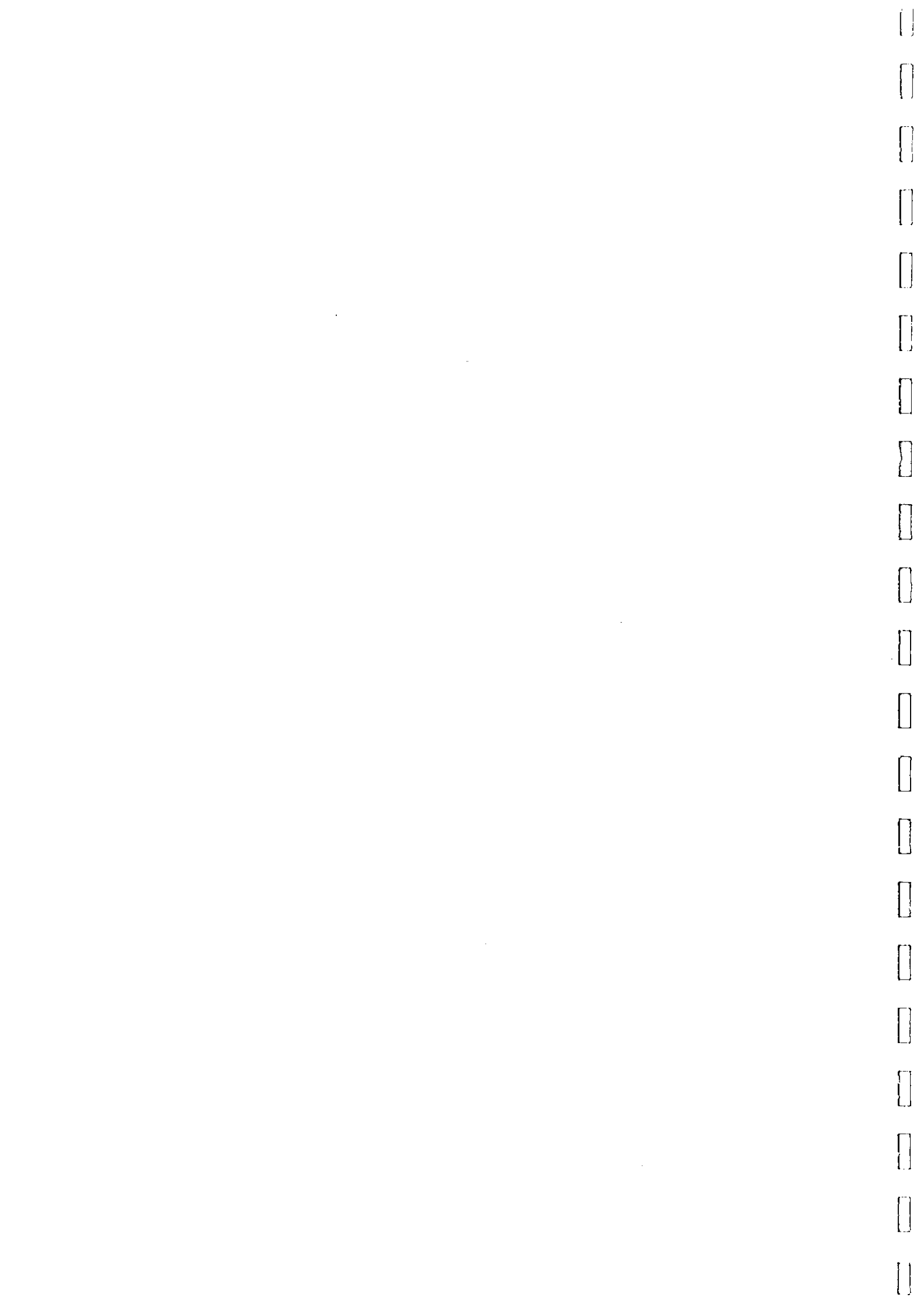
FiCO đã và đang áp dụng quy trình quản trị chuyên nghiệp, vận dụng linh hoạt những đặc thù của hệ thống chính sách pháp luật và những đặc thù về kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam nói chung và các ngành nghề nói riêng.

Tổng Công ty có kế hoạch tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Tổng Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trọng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Tổng Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Tổng Công ty.

Ngoài ra, công tác quản trị tài chính của Tổng Công ty sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế. Giám sát việc luân chuyển vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả. Đẩy nhanh tốc độ giải ngân các dự án, tăng cường các nguồn vốn giá rẻ. Việc kiểm toán định kỳ đã, đang và sẽ được thực hiện theo quy định. Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch và quy định về mặt thời gian và chất lượng.

Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Tổng Công ty. Hoàn thiện khung đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ trong đó có tiêu chí đánh giá sự chủ động sáng tạo trong giải quyết công việc, tinh thần tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của cá nhân. Đồng thời có cơ chế rõ ràng về việc chia sẻ thông tin, phối hợp trong tác nghiệp giữa các cá nhân và bộ phận để hoàn thành nhiệm vụ.

Nâng cao quản trị chất lượng nội bộ. Hệ thống giám sát nội bộ sẽ được củng cố để kiểm soát chất lượng sản phẩm dịch vụ của Tổng Công ty. Đảm bảo nhất quán trong việc kiểm soát chất lượng của mọi sản phẩm và dịch vụ.

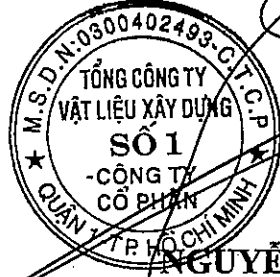


III. PHỤ LỤC

1. Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 (Riêng và hợp nhất);

TP. HCM, ngày 18 tháng 07 năm 2018

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**



Nguyễn Ngọc Bền
NGUYỄN NGỌC BÈN

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT



Võ Hữu Tuấn
VÕ HỮU TUẤN

T.C.P. ★ M

